TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41**/2019/HS-ST
Ngày: 18-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Quang Nghĩa**.

2. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Thoa**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đinh Văn Tiến** - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm H, sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: thợ xây; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Ch (đã chết) và bà Thạch Thị Ch, sinh năm 1951; Sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Th, sinh năm 2000; có 01 người con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo được tại ngoại *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm H:* Bà **Vũ Thùy D** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Nai (*Có mặt*).

- *Bị hại:* Anh **Hồ Văn D**, sinh năm 1970 và chị **Lê Thị H**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Có mặt*)

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1968; Nơi cư trú: ấp 5, xã Xuân Hưng, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng mặt*).

2. Anh **Trần H**, sinh năm 1996; Nơi cư trú: ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng mặt*).

3. Ông **Phan T**, sinh năm 1949; Nơi cư trú: ấp 2, xã Xuân Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 10 tháng 11 năm 2018, bị cáo Phạm H đi đến quán cà phê của anh Hồ Văn D thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc để đòi tiền công lót gạch nền nhà. Lúc này, anh Hồ Văn D đang nghe điện thoại nên không nói chuyện với bị cáo Phạm H được. Cho rằng anh Hồ Văn D xem thường mình nên bị cáo Phạm H bỏ đi về nhà. Do bức xúc về việc anh Hồ Văn D không trả tiền cho mình và còn xem thường mình nên bị cáo Phạm H nảy sinh ý định tìm cách đốt 02 bàn billiards trong quán của anh Hồ Văn D để trả thù. Khoảng 01 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2018, bị cáo Phạm H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wayxin màu nâu biển số 86B6-….25 mang theo 01 chai nhựa màu xanh loại 05 lít và 01 quẹt gas màu đỏ đi từ nhà đến cửa hàng xăng dầu "T" thuộc ấp A, xã X, huyện X mua 50.000 đồng tiền xăng đựng vào chai nhựa mang theo. Sau đó, bị cáo Phạm H điều khiển xe mô tô nêu trên đi đến đường số 2 thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc và dựng xe cách quán khoảng 10 mét, đi bộ cầm theo chai xăng đến sát tường rào của quán cách vị trí 02 bàn billiards khoảng 03m rồi nhặt một thanh củi khô dài khoảng 40cm ở dưới đất nhúng vào chai xăng và ném chai xăng đã mở nắp về phía bàn billiards trong sân quán làm xăng từ trong chai chảy loang trên bàn và dưới gầm bàn billiards, rồi dùng quẹt gas mang theo đốt đầu thanh gỗ đã thấm xăng và ném vào làm cháy 02 bàn billiards. Sau khi thấy lửa bốc cháy, bị cáo Phạm H nhanh chóng chạy đến vị trí để xe mô tô và điều khiển xe mô tô đi về nhà.

Tại bản Kết luận định giá số 103/KL-HĐĐG ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc kết luận: giá trị sử dụng còn lại của 02 bàn billiards là 12.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wayxin màu nâu, biển số 86B6-….25; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 86B6-….25; 01 mũ bảo hiểm màu vàng, trắng có ký hiệu Mikko Helmet; 01 vỏ chai nhựa bị chảy nhiệt biến dạng kích thước 05cm x 09cm; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh và 01 áo khoác vải sọc đen, xanh, trắng.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKSXL ngày 12 tháng 3 năm 2019 và Quyết định sửa đổi cáo trạng số 147/QĐ-VKSXL ngày 18 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Phạm H về tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vào khoảng 01 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2018, tại quán cà phê của anh Hồ Văn D, thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, do bực tức việc anh Hồ Văn D không trả tiền công lót gạch nền nhà, bị cáo Phạm H đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wayxin màu nâu biển số 86B6-....25 mang theo 01 chai nhựa màu xanh, loại 05 lít và 01 quẹt gas màu đỏ đi mua 50.000 đồng tiền xăng đựng vào chai nhựa mang theo và đến quán đốt cháy 02 bàn billiards của anh Hồ Văn D. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 12.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Tài liệu chứng cứ thu thập hoàn toàn khách quan, đúng theo

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm H về tội "Hủy hoại tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo Phạm H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, phạm tội lần đầu, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già và có con nhỏ.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 14 tháng tù.

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 mũ bảo hiểm màu vàng, trắng có ký hiệu Mikko Helmet; 01 vỏ chai nhựa bị chảy nhiệt biến dạng kích thước 05cm x 09cm; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 áo khoác vải sọc đen, xanh, trắng;

- Tịch thu sung công: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wayxin màu nâu, biển số 86B6-067.25 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô.

Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Phạm H bồi thường cho bị hại là anh Hồ Văn D theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bà Vũ Thùy D bào chữa cho bị cáo Phạm H: thống nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đối với hành vi của bị cáo. Bị cáo bức xúc với việc anh Hồ Văn D không rõ ràng trong việc thanh toán tiền công lao động nên đã có hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã truy tố. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp số tiền bồi thường thiệt hại trong khi điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính phải lo cho mẹ già và các con còn nhỏ. Nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo trở thành người công dân có ích và có cơ hội tiếp tục lao động lo cho gia đình.

Ý kiến của bị hại anh Hồ Văn D về hành vi phạm tội của bị cáo: nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại 02 bàn Billiards theo kết luận định giá là 12.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 01 giờ ngày 11 tháng 11 năm 2018, tại quán cà phê thuộc ấp A, xã X, huyện Xuân Lộc bị cáo Phạm H đã có hành vi dùng xăng đốt cháy 02 bàn billiards của anh Hồ Văn D. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là 12.000.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Phạm H đã phạm tội "Hủy hoại tài sản" được quy định tại Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội: bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, nhưng chỉ vìbực tức việc anh Hồ Văn D không thanh toán tiền công lao động cho mình mà bị cáo lại có hành vi hủy hoại tài sản của anh Hồ Văn D. Bị cáo Phạm H đã có hành vi dùng xăng là chất nguy hiểm về cháy, nổ để hủy hoại tài sản của người khác nên áp dụng tình tiết định khung hình phạt "Dùng chất nguy hiểm về cháy, nổ" và quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm H theo điểm d khoản 2 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là phù hợp. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc diện hộ cận nghèo, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già và có con còn nhỏ, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 mũ bảo hiểm màu vàng, trắng có ký hiệu Mikko Helmet; 01 vỏ chai nhựa bị chảy nhiệt biến dạng kích thước 05cm x 09cm; 01 quần Jean dài màu xanh; 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 áo khoác vải sọc đen, xanh, trắng là công cụ bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Wayxin màu nâu biển số 86B6-....25 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nhưng xe mô tô này đã được bị cáo đem cầm cố cho bị hại trước đó và các bên đã thỏa thuận giao lại cho bị cáo sử dụng nên không tịch thu sung vào ngân sách nhà nước mà căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm

2015, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Phạm H là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị cáo và bị hại thỏa thuận số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại là 12.000.000 đồng. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận. Ngày 16 tháng 4 năm 2019, bị cáo Phạm H đã tự nguyện nộp số tiền 12.000.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc để bồi thường thiệt hại cho bị hại, do đó tiếp tục tạm giữ số tiền này để đảm bảo công tác thi hành án cho bị cáo đối với bị hại là phù hợp.

[7] Lời bào chữa của bà Vũ Thùy D bào chữa cho bị cáo Phạm H phù hợp một phần với nhận định trên nên chỉ được chấp nhận một phần.

[8] Về án phí bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm H phạm tội "*Hủy hoại tài sản*".

- Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo **Phạm H - 10** (*Mười*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 589 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015:

Buộc bị cáo Phạm H bồi thường cho anh Hồ Văn D và chị Lê Thị H số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn xin thi hành án (*Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật*) mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*) bị cáo Phạm H giao nộp hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 04954 ngày 16 tháng 4 năm 2019 để đảm bảo công tác thi hành án cho bị cáo Phạm H đối với anh Hồ Văn D và chị Lê Thị H.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) mũ bảo hiểm màu vàng, trắng có ký hiệu Mikko Helmet; 01 (*Một*) vỏ chai nhựa bị chảy nhiệt biến dạng kích thước

05cm x 09cm; 01 (*Một*) quần Jean dài màu xanh; 01 (*Một*) áo thun ngắn tay màu xanh; 01 (*Một*) áo khoác vải sọc đen, xanh, trắng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2019.

- Căn cứ khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Phạm H 01 xe mô tô nhãn hiệu Wayxin màu nâu, biển số 86B6-067.25 kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12 tháng 3 năm 2019.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm H.

Bị cáo Phạm H, bị hại anh Hồ Văn D và chị Lê Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát